

Võ Nhai, ngày 02 tháng 6 năm 2025

Số: 31/2025/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Chu Thị Thanh L và anh An Thanh T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ly hôn của chị Chu Thị Thanh L, sinh năm 1996, trú tại xóm Y, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 5 năm 2025, về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Chị Chu Thị Thanh L**, sinh năm 1996

Người bị kiện: **Anh An Thanh T**, sinh năm 1995

Cùng nơi cư trú: xóm Y, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/5/2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Chu Thị Thanh L và anh A Thanh Tú xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị L và anh T có 01 con chung là cháu An Linh Đ sinh ngày 22/8/2015. Ly hôn các bên thống nhất thỏa thuận: chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu An Linh Đ cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Tú có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm và chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Dương sự;
- UBND xã Lâu Thượng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền